|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH NINH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /KH-UBND | *Ninh Thuận, ngày tháng 02 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc;

Căn cứ Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định một số nội dung và mức chi hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng trong nước đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 67/2021/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung và mức chi hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng trong nước đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Kế hoạch số 622/KH-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận *(giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030)*;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (viết tắt là Đề án TXNG), cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ**

**1. Mục tiêu**

Cụ thể hóa các nội dung tại Kế hoạch số 622/KH-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, đảm bảo thực hiện trong năm 2023 hiệu quả.

**2. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2023**

*a) Tham dự và tổ chức lớp đào tạo, tập huấn lĩnh vực truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá**nhằm:*

- Nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về áp dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa cho công đồng, doanh nghiệp.

*b) Đào tạo chuyên gia quản lý cho các Sở, ban, ngành có liên quan trong việc triển khai xây dựng, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa:*

Nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho công chức tại các cơ quan quản lý chuyên ngành liên quan, sẵn sàng nguồn lực triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc cho các đối tượng sản phẩm, hàng hóa ưu tiên trên địa bàn tỉnh trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

*c) Học tập kinh nghiệm về xây dựng hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh; Xây dựng mô hình áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với một số sản phẩm đặc trưng, ưu tiên của địa phương.*

*d) Triển khai, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với một số doanh nghiệp sản xuất sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu của tỉnh như: sản phẩm đặc thù của tỉnh, sản phẩm chương trình OCOP,…:* Nhân rộng dự án ứng dụng tem điện tử thông minh trong việc truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm đặc thù của tỉnh.

- Tổ chức khảo sát nhu cầu và hỗ trợ các tổ chức, cá nhân xây dựng ứng dụng tem điện tử thông minh trong việc truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm đặc thù.

- Huy động nguồn lực từ các chương trình, kế hoạch của Bộ, ngành, cơ quan liên quan để hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

*(Phụ lục Danh mục nhiệm vụ đính kèm)*

**II. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1.Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ các nguồn: Ngân sách nhà nước, vốn tài trợ trong nước và ngoài nước, vốn doanh nghiệp và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn kinh phí thực hiện cho nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ: Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2023 theo Quyết định số 219/QĐ-SKHCN ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023.

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện: **77.500.000 đồng** *(Bảy mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng).*

*(Đính kèm biểu chi tiết)*

3. Đối với các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ vào nhiệm vụ được giao, lập kế hoạch và dự trù kinh phí thực hiện, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách nhà nước của đơn vị gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Khoa học và Công nghệ: là cơ quan đầu mối chủ trì, cùng với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

- Chủ trì tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì triển khai áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế về truy xuất nguồn gốc và tài liệu hướng dẫn áp dụng;

- Chủ trì hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân địa bàn tỉnh xây dựng, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc để nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong khuôn khổ chương trình quốc gia;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng danh mục sản phẩm, nhóm sản phẩm trọng điểm ưu tiên để triển khai áp dụng truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh, ưu tiên thị trường xuất khẩu và yêu cầu về vệ sinh, an toàn;

- Chủ trì các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để áp dụng, cải tiến hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa được sản xuất trong tỉnh. Triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong truy xuất nguồn gốc;

- Phối hợp với Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Trung tâm Mã số Mã vạch quốc gia và các tổ chức có liên quan thực hiện tập huấn, đào tạo, tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tài liệu hướng dẫn áp dụng về hệ thống truy xuất nguồn gốc cho các Sở, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân có nhu cầu; tư vấn, chuyển giao giải pháp truy xuất nguồn gốc đủ điều kiện kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia;

- Theo dõi và thực hiện tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả triển khai kế hoạch năm.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Y tế:

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch này và trách nhiệm được giao tại Kế hoạch triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030 (Kế hoạch số 622/KH-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận).

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Sở Công thương, Sở Y tế và các ngành, địa phương liên quan rà soát, xây dựng, hoàn thiện và phát triển chuỗi giá trị nông, lâm, thủy sản chủ lực và đặc sản của tỉnh, gắn truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa;

- Triển khai, hướng dẫn các quy định của pháp luật; đào tạo, tập huấn hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân xây dựng và áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với nhóm sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực quản lý;

- Đề xuất Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ các tổ chức, cá nhân áp dụng thí điểm; phổ biến và nhân rộng áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực quản lý;

- Tham gia triển khai, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa theo yêu cầu quản lý của Bộ quản lý chuyên ngành và nhu cầu của doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý.

- Thực hiện báo cáo cuối năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu báo cáo tình hình triển khai kế hoạch về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Thời hạn báo cáo trước ngày 15/12/2023 (đối với báo cáo năm).

3. Sở Tài chính: Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ để thực hiện kế hoạch được phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận cùng với các cơ quan thông tin đại chúng: Phối hợp các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền và phổ biến về việc ứng dụng công nghệ thông tin về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa tới doanh nghiệp, tổ chức và người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch trên địa bàn quản lý; hướng dẫn các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn ứng dụng công nghệ, giải pháp minh bạch thông tin, truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản; thực phẩm.

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm; kinh doanh sản phẩm, hàng hóa nông lâm thuỷ sản, thực phẩm an toàn, rõ ràng về nguồn gốc xuất xứ.

6. Hội Nông dân tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh:

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến về các hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa và phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch;

- Vận động, hướng dẫn, hỗ trợ các hội viên áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

7. Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh: Chủ động xây dựng và áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa của mình theo quy định hiện hành của pháp luật; báo cáo trung thực, kịp thời tình hình xây dựng và áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa của mình theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân nhân tỉnh xem xét, giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Bộ Khoa học và Công nghệ;- CT, PCT UBND tỉnh LH;- Các cơ quan tại Mục III;- Chi cục TCĐLCL;- VPUB: LĐ, KTTH;- Lưu: VT. ĐN | **KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Lê Huyền** |

**Phụ lục**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

**“TRIỂN KHAI, ÁP DỤNG VÀ QUẢN LÝ HỆ THỐNG TRUY XUẤT NGUỒN GỐC” NĂM 2023**

**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /02/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận)*

| **TT** | **Nội dung** | **Đơn vị chủ trì** | **Đơn vị phối hợp** | **Thời gian thực hiện** | **Kết quả** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Tham dự và tổ chức lớp đào tạo, tập huấn lĩnh vực truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá | Sở Khoa học và Công nghệ *(Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)* | - Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; Trung tâm Mã số Mã vạch quốc gia;- Các Sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan. | Năm 2023 | - Tham dự 01 đợt đào tạo, tập huấn về TXNG.- Tổ chức 01 lớp đào tạo, tập huấn Truy xuất nguồn gốc chuỗi cung ứng cho 50 học viên của các Sở, ban ngành, địa phương, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan. |
| 2 | Đào tạo chuyên gia quản lý cho các Sở, ban ngành có liên quan trong việc triển khai xây dựng, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa. | Sở Khoa học và Công nghệ *(Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)* | - Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Công thương, Y tế;- Trung tâm Mã số Mã vạch quốc gia. | Năm 2023 | Kết hợp với lớp đào tạo, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân nâng cao nhận thức về áp dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa. |
| 3 | Học tập kinh nghiệm về Xây dựng hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa và Xây dựng mô hình áp dụng truy xuất nguồn gốc đối với một số sản phẩm đặc trưng, ưu tiên của địa phương. | Sở Khoa học và Công nghệ *(Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)* | Các đơn vị có liên quan. | Năm 2023 | Học tập, trao đổi kinh nghiệm tại các địa phương đã xây dựng hệ thống quản lý thông tin và mô hình điểm áp dụng TXNG. |
| 4 | Triển khai, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với một số doanh nghiệp sản xuất sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu của tỉnh như: sản phẩm đặc thù của tỉnh, sản phẩm chương trình OCOP,… | Sở Khoa học và Công nghệ  | Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công Thương và các ngành, địa phương, đơn vị liên quan | Năm 2023 | Nhân rộng ứng dụng tem điện tử thông minh trong việc truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm đặc thù của tỉnh. |

**BIỂU CHI TIẾT**

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “TRIỂN KHAI, ÁP DỤNG VÀ QUẢN LÝ HỆ THỐNG TRUY XUẤT NGUỒN GỐC” NĂM 2023 TỪ NGUỒN**

**SỰ NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /02/2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Nội dung** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Đơn giá(đồng)** | **Thành tiền(đồng)** |
| **I** | **Tham dự lớp đào tạo, tập huấn lĩnh vực truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá**  |  |  |  | **16.000.000** |
| - | Tiền thuê xe |  Ngày  | 4 | 2.000.000 | 8.000.000 |
| - | Tiền phụ cấp công tác phí (04 người; 4 ngày) |  Người x ngày  | 16 | 200.000 | 3.200.000 |
| - | Tiền thuê phòng (02 phòng; 3 đêm)  |  Phòng x đêm  | 6 | 800.000 | 4.800.000 |
| **II** | **Tổ chức lớp đào tạo, tập huấn Truy xuất nguồn gốc chuỗi cung ứng** (02 ngày, số lượng: 50 người) |  |  |  | **61.500.000** |
| - | Hợp đồng thuê đơn vị đào tạo (đã bao gồm tiền vé máy bay khứ hồi Hà Nội - Cam Ranh và ngược lại; taxi đi lại từ Hà Nội - sân bay Nội bài và ngược lại; Taxi đi từ Sân bay Cam Ranh - Ninh thuận và ngược lại; lưu trú; công tác phí; thù lao đứng lớp; thù lao trợ giảng; chi phí biên soạn bài giảng; chi phí tài liệu; các chi phí các liên quan đến tổ chức thực hiện của đơn vị đào tạo)  | Khóa | 1 | 60.000.000 | 60.000.000 |
| - | Nước uống cho học viên, giảng viên, trợ giảng và Ban tổ chức lớp học(5.000 đồng/người/buổi x 50 người x 04 buổi) | Người x buổi | 100 | 5.000 | 500.000 |
| - | Trang trí hội trường (dọn hội trường, chuẩn bị font màn, hoa trang trí) | Lần | 1 | 1.000.000 | 1.000.000 |
| **TỔNG CỘNG (I+II+III+IV+V)** |  |  |  | **77.500.000** |

***Tổng số tiền ghi bằng chữ: Bảy mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng.***

**\* Ghi chú:** Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ dự toán được giao và các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định để thực hiện.